

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25 /2014/QĐ-UBND

Thủ Dầu Một, ngày 22 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định mức tỷ lệ phần trăm để xác định đơn giá thuê đất
trên địa bàn tỉnh Bình Dương.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Căn cứ Thông tư số 77/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Bình Dương tại Tờ trình số 78/TTr-STC ngày 18 tháng 7 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành mức tỷ lệ phần trăm để xác định đơn giá thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương như sau:

1. Tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất một năm là 1% trên đơn giá đất tính thu tiền thuê đất. Riêng đối với đất ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (theo tiêu chuẩn quy định của Trung ương); đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản; đất sử dụng làm mặt bằng sản xuất kinh doanh của dự án thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư, lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư theo quy định thì tỷ lệ % tính đơn giá thuê đất một năm bằng 50% tỷ lệ nêu trên.

2. Đơn giá thuê đất để xây dựng công trình ngầm

a) Trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, đơn giá thuê đất bằng 30% đơn giá thuê đất trên bề mặt với hình thức thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm có cùng mục đích sử dụng.

b) Trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê, đơn giá thuê đất trả một lần cho cả thời gian thuê bằng 30% đơn giá thuê đất trên bề mặt với hình thức thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê có cùng mục đích sử dụng và thời hạn sử dụng đất.

3. Xác định đơn giá thuê đất đối với đất có mặt nước

a) Đối với phần diện tích đất không có mặt nước, xác định đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

b) Đối với phần diện tích đất có mặt nước thì đơn giá thuê đất hàng năm, đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê bằng 50% đơn giá thuê đất hàng năm hoặc đơn giá thuê đất thu một lần cho cả thời gian thuê của loại đất có vị trí liền kề có cùng mục đích sử dụng.

Điều 2. Việc xác định đơn giá thuê đất được thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 3 Thông tư số 77/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2014 và thay thế Quyết định số 04/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 02 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định đơn giá thuê đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- CT và PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Website tỉnh Bình Dương;
- LĐVP, Lãm, HCTC, TH;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thanh Cung